

LỜI TỰA

Việc võ thuật⁽¹⁾ thật khó nói, tông phái⁽²⁾ nở rộ, môn hộ⁽³⁾ phức tạp, chẳng những không thể nhòm ngó hết cái sâu xa đó vì không đủ thời gian, nếu muốn đưa ra tất cả tên ấy, lần ngược hết ngọn nguồn ấy cũng khó có thể.

Nhưng cái gọi là tông phái, môn hộ không phải là từ cổ đã có, bởi vì Trung Quốc có võ thuật đúng là ở từ thời thượng cổ, nhưng không phải cái người làm ra tông phái, môn hộ đầu tiên lại là người thượng cổ. Người thượng cổ ở trong nơi hang ổ, cùng chung với vượn, hạc, cùng ở chung với gà vịt, côn trùng, mà vượn, hạc, gà, trùng hoạt động hay ngừng nghỉ, so với mọi loại người thì nhẹ nhàng, nhanh nhậy

Chú thích:

(1.) *Võ thuật: Chữ võ(武) gồm ba bộ phận ghép thành, chữ nhất(-) là một, chữ chỉ(止) là dừng dứt, và chữ rặc(殳) là bắn tên, tổng hợp ý nghĩa võ là một việc làm chấm dứt sự bắn giết; chữ thuật là kỹ thuật nghề nghiệp. Võ thuật là kỹ thuật nghề nghiệp của một việc làm chấm dứt sự bắn giết.*

(2.) *Tông phái: Phân dòng nòi giống.*

(3.) *Môn hộ: Môn là cửa, hộ là cổng, ý nói từng nhà khác nhau.*

hoạt bát hơn nhiều. Thời đó lại có người hiểu biết ra đã đem hình dáng hoạt động hay ngừng nghỉ của vượn, hạc, bắt chước học và chấp nối lại làm thành một loại quyền pháp⁽¹⁾. Võ thuật được bắt đầu như thế.

Mới đầu không có phân chia môn hộ, tông phái, bởi vì tính bảo thủ⁽²⁾ của người xưa đúng là hơn hẳn người đời nay, người đã học được võ thuật ấy cũng nhất định hết sức giữ gìn cái đó thành phép tắc mà không muốn tự mình giản đơn cái biến⁽³⁾, không giống như con người đời nay hời hợt chỉ muốn khoe khoang cái lạ, hoa mắt vì cái khác thường mà tự lập môn hộ, để kiêu căng tự thấy ngang

hàng với mọi người. Cho nên võ thuật thời thượng cổ chỉ có một mà thôi, không có cái gọi là tông phái, môn hộ.

Về sau, dân trí ngày càng mở mang, lại có việc chiến tranh trừ diệt nhau, do đó từ bước võ thuật tay không tiến lên làm rõ ra võ thuật có khí giới⁽⁴⁾ như: Mâu, phủ, kiếm, đinh (đao dài cán, búa, gươm, gậy) ra đời mỗi một loại lại theo vật dùng có

Chú thích:

- (1) *Quyền pháp: Phép luyện tập võ lực bàn tay và thân mình.*
- (2) *Bảo thủ: Giữ che cái cũ, không muốn đổi mới.*
- (3) *Giản đơn cải biến: Bớt đi cái rườm rà, biến đổi hiện trạng.*
- (4) *Khí giới: Vật dùng của nhà võ nói chung.*

độ dài, ngắn, nặng, nhẹ mà định ra một loại thủ pháp⁽¹⁾ phù hợp, giúp nhau truyền tập. Mới đầu cũng không khoanh riêng ra nhà này đao, nhà kia côn, mà chỉ từ khi Đạt Ma Thiên sư (thầy của phép tu thiền) trụ trì Thiếu Lâm diễn giảng Thiền tông (dòng phái tu thiền) muốn làm cho tăng đồ kiến tính minh tâm⁽²⁾ để chứng đại pháp⁽³⁾, mà đám đông học trò rất suy yếu về thể lực, kết cục là trong lúc ngồi thì ngủ gật, Đạt Ma thiên sư mới lần đầu tiên chế ra 18 tay La Hán quyền để dạy cho họ, trước là muốn khỏe mạnh thể phách, rồi để thu được công minh tâm kiến tính, từ đó võ thuật Thiếu Lâm dần dần thành một phái. Giữa thời Lương, Tùy tới đời Tống (thế kỷ 6 – 7 đến thế kỷ 10 -13), đạo sĩ Võ Đang⁽⁴⁾ Trương Tam Phong tu chân dưỡng khí mà được thần truyền cho bí quyết. Khi ông theo chiếu vua trở về kinh giữa đường gặp cướp, trong khoảng một đêm, mình ông đã giết hơn một trăm tên giặc, võ thuật đó cũng được người đời coi trọng, do đó số người đi theo ông để cầu tài nghệ cũng rất đông đảo.

Chú thích:

- (1) *Thủ pháp: Chỉ chung về kỹ xảo, tác phong, công phu.*
- (2) *Kiến tính minh tâm: Một mức độ thành đạt của phép tu thiền làm cho dạ sáng thấy rõ bản tính cá nhân theo thuyết Phật giáo.*

(3) Chứng đại pháp: Chứng có của phép lớn nhà phật đã xuất hiện trong kết quả tu của tăng đồ.

(4) Võ Đang: Tên núi nơi đạo sĩ Trương tam Phong tu.

Tới thời điểm này võ thuật, ngoài phái Thiếu Lâm ra, lại đã có thêm phái Võ Đang, cho nên người học võ ngày nay (tức cuối đời Thanh) không ở Thiếu Lâm ra thì ở Võ Đang ra.

Nhìn lại, thuật của Thiếu Lâm giống như ở cương⁽¹⁾, chuyên chú ý tác dụng của lực, mà thuật của Võ Đang như loại quyền pháp Thái cực bát quái⁽²⁾ chỉ lấy nhu⁽¹⁾ thắng, thuận theo tự nhiên mà chuyên chú ý ở tác dụng của khí⁽⁴⁾. Bởi thế, người đời lại nói nhấn mạnh thêm mà chỉ ra Thiếu Lâm là ngoại gia công phu⁽⁵⁾, lấy Võ Đang là nội gia công phu⁽⁶⁾. Họ không biết sự phân biệt khác nhau của nội công, ngoại công lại không phải ở tông phái của hai nhà.

Chú thích:

(1) Cương : Cứng

(2) Thái cực bát quái: Học thuyết âm dương cho rằng Thái cực là vũ trụ bao la vô cùng vô tận, bát quái là tám quẻ . Do âm dương của Thái cực tức lưỡng nghi (hai nửa) của Thái cực biến hóa thành tứ tượng (bốn hình tượng), tứ tượng lại tiếp tục biến hóa thành bát quái (tám quẻ) là tượng trưng cho bốn phương tám hướng của đất trời, mỗi hướng mang tên một quẻ có hình ảnh khí âm dương khác nhau.

(3) Nhu: Mềm

(4) Khí: Một loại năng lượng vô hình do ý sinh ra, khí lại có thể sinh ra lực tức là năng lượng cơ bắp (sức).

(5) Ngoại gia công phu: Tức là ngoại công.

(6) Nội gia công phu: Tức là nội công.

Cương, nhu ở trong cái lý của âm, dương; cương thuộc dương mà nhu thuộc âm, âm dương giúp cho nhau. Học thuyết âm dương cho rằng; “đầu tiên có thể hóa sinh thai nghén, nhưng riêng chỉ có âm cũng không thể sinh, một

mình dương cũng chẳng lớn lên được (độc âm bất sinh, cô dương bất trưởng), lý đó nhất định không thể khác được, ở vạn vật đều như thế, cho nên gọi là một đạo⁽¹⁾, trong võ thuật, ngược lại có thể vượt ra ngoài cái lý đó được chẳng?

Võ thuật của phái Thiếu Lâm ở phần rõ là cương, ẩn⁽²⁾ trong đó là nhu, tức gọi cái đó là gửi nhu trong cương, cho nên cũng có thể lấy kích động hí để chống lại kẻ địch. Võ thuật của phái Võ Đang ở phần rõ ra là nhu, ẩn trong đó là cương, tức gọi cái đó là gửi cương ở trong nhu, cho nên cũng có thể lấy kích động khí để đánh người. Bởi thế cương nhu giúp nhau, phép đó là phép âm (nhu) dương (cương) sinh nhau.

Chú thích:

(1) Đạo: Là quy luật vận động của vũ trụ sinh ra quy luật biến đổi vạn vật ở tự nhiên.

(2) Ẩn: Giấu kín khó thấy.

Nếu như nói Thiếu Lâm có cương mà không có nhu; Võ Đang có nhu mà không có cương, đúng là ta đã chưa thể thấy cái đó. Chỉ riêng vì chỗ này mà sinh ra tông phái.

Tông phái đã phân, môn hộ đã dựng, nếu người cùng học dưới cửa Thiếu Lâm, nhưng bởi sư phụ⁽¹⁾ khác nhau mà thủ pháp cũng hơi khác nhau thì tất nhiên ta phải gọi phân biệt ở đám đông ấy rằng thầy ta là ai? Ta học ở hành phái⁽²⁾ nhà nào? Rất có thể có một học trò mới biết rõ được nửa chừng, tập qua loa hời hợt đã biến đổi phép thành, chuyên lấy đẹp mắt mà tự cho là đặc ý, tự dựng môn hộ, lấy cái đó làm lóa mắt người đời.

Ngoài hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang ra, còn có nhà quyền nào đó, nhà đạo nào đó, nhưng xét đến cùng thì nguồn gốc chủ yếu không ra ngoài hai phái đó. Đến như công phu nội hay ngoại, vốn ở trong hai phái đều có, chỉ có người về sau của môn hộ đó thấy rất sâu và sai lệch đi.

Đời nay (thời tác giả) phàm người học phái Thiếu Lâm thì chỉ ra rằng Võ Đang là nhu thuật mà không nói đến ngoại công của họ, người học phái Võ Đang thì chỉ ra rằng phái Thiếu Lâm là ngoại công mà không nói đến nội công của họ. Loại kiến giả đó chứa góp lâu ngày theo người học võ đã làm thành bệnh thông thường.

Chú thích:

(1) Sư phụ: Coi người thầy dạy như cha đẻ mà gọi tôn kính như thế.

(2) Hành phái: Là phân dòng hành nghề.

Nay hãy thử nắm lấy một người biết qua loa về võ thuật mà hỏi nguồn dòng của nội công thì nhất định họ sẽ say sưa trả lời là cái đó ra từ Đạo gia⁽¹⁾, mà Võ Đang là đúng vậy. Nếu như ta nói Thiếu Lâm có nội công, họ nhất định chê cười ta đã nói bừa, họ cũng nhất định không tin lời ta nói.

Ta nói như thế không phải là quá lắm, muôn việc ở đời nếu chỉ cần thấy một mặt sâu sắc của môn hộ thì dễ phát sinh cái hại về nhận thức như thế.

Chắc chắn rằng không chỉ có võ thuật mới như thế, có thể lấy việc văn làm ví dụ: Đám học trò Khổng Tử, Mạnh Tử⁽²⁾ tất chê bai Dương Chu, Mặc Địch⁽³⁾; đám học trò Dương, Mặc tất phản đối Khổng, Mạnh.

Chú thích:

(1) Đạo gia: Tên gọi chung những người theo học thuyết của Lão Tử, tu luyện theo quy luật tự nhiên của vũ trụ, theo Đạo.

(2) Khổng Tử, Mạnh Tử là hai nhà tư tưởng muốn ổn định xã hội theo trật tự của thể chế phong kiến Trung Quốc cổ đại.

(3) Dương Chu, Mặc Địch là hai nhà tư tưởng muốn xây dựng xã hội Trung Quốc theo thể chế tự do tuyệt đối. Hai phái luôn công kích nhau.

Thực ra cái học của Không, Mạnh chắc chắn đủ làm phép tắc mà cái học của Dương, Mặc cũng có thể lấy dùng, cho nên không thể cùng chứa nhau mà lại bài xích lẫn nhau. Thấy sâu một mặt của môn hộ là một trở ngại, cho nên ta nói muốn tụ hợp sự lớn mạnh của các nhà, nhất định trước hết phải phá trừ cái thấy sâu một mặt của môn hộ rồi sau đó mới có thể tụ hợp sự lớn mạnh của các nhà. Nếu cứ nhỏ mọn như thế, cơ hội thành tro lạnh. Không đem dung hợp các nơi còn lại cái lớn mạnh của hai phái chắc chắn có thể sẽ giữ mãi mãi. Muốn điều hòa quản lý thành một là để thúc đẩy diễn tiến, để cầu sự tối tinh diệu của võ thuật thì nhất định không thể để như thế.

Lại bởi có thuyết cho rằng, võ thuật của tổ sư Võ Đang Trương Tam Phong cũng từ trong phái Thiếu Lâm mà đến, lại có người nói rằng ông Trương đúng là ra ở cửa Thiếu Lâm. Thuyết đó tuy không thể tin chút xíu nào, không đủ chứng cứ làm chỗ dựa, nhưng đến đời mình có nhà võ thuật nổi tiếng ở phái Võ Đang như Trương Tùng Khê, bước đầu đã học từ phái Thiếu Lâm, sau mới chuyển vào dưới cửa Võ Đang. Từ đó mà xem xét thì chắc chắn là hai phái có thể chứa nhau mà không hẳn là bài xích lẫn nhau. Đúng là trong phái Thiếu Lâm, các loại công phu không chỉ hoàn toàn là ngoại công mà có cả nội công ở trong đó. Hai kinh "Dịch cân", "Tẩy tủy" đã bày ra các phép mà có thể gọi là ngoại công chăng?

Lại nói thêm, Đạo gia luyện khí mà giảng "thai tức"⁽¹⁾, Phật gia dưỡng khí mà giảng "thiền định"⁽²⁾, người ta đã thử hai việc thai tức và thiền định ấy rồi nghiên cứu chỗ diệu dụng⁽³⁾ của nó, lý của hai thứ ấy đúng là có chỗ khác nhau. Một là trong tâm niệm niệm ở đạo, một nữa là trong tâm niệm niệm ở Phật, bề ngoài tuy có hơi khác nhau thực tế là ngầm giúp nhau, chỗ đó gọi là khác đường đi nhưng cùng quay về đúng chỗ.

Tôi không sẵn vì chứa sự khinh rẻ mà muốn viết về nội công Thiếu Lâm một cách sơ sài để rồi nhấn mạnh riêng nội công của phái Võ Đang. Đúng là Thiếu Lâm chắc chắn cũng có nội công, nhưng người đời đã coi nhẹ mà không truyền, thật là đáng tiếc.

Chú thích:

(1). *Thai tức: Phép thở của Đạo gia, họ hình dung như con người còn là thai nhi, mọi sự nuôi dưỡng đều qua cuống rốn, thở cũng qua rốn, khí trời đất từ người mẹ được truyền qua rốn mà dưỡng thai.*

(2). *Thiền định: Phép tu thiền, ngồi thiền để đạt được tâm thức phẳng lặng, để khai mở trí tuệ.*

(3). *Diệu dụng: Kết quả ứng dụng khéo léo khác thường.*

Cho nên tôi đã không ngại kể ra đây làm cho người học võ ở đời biết thấy cái lớn của Thiếu Lâm cũng không chỉ chuyên ở ngoại công và mong mọi người học võ đều bình tâm tĩnh khí, phá trừ cái thấy khác nhau về môn hộ, đem nội công của hai phái giúp nhau thêm chứng nghiệm⁽¹⁾ mà cầu hòa hợp để phát minh⁽²⁾ đạo đó, nhằm làm mạnh nòi giống, mạnh đất nước, kéo dài tuổi thọ.

Cần biết rằng bắt tay vào nội công cực khó, chẳng giống như nâng tay, phóng chân và nhổ đinh cắm ở cát một cách dễ dàng, nhưng sau khi luyện thành tuy không bay lên giữa ban ngày, nhưng thân sẽ cứng, sức sẽ khỏe và thượng thọ. Người muốn học không được sợ khó mà lùi bước.

Chú thích:

(1) *Chứng nghiệm: Chứng có tự mình nghiệm thấy.*

(2) *Phát minh: Làm ra cái mới của đạo đó.*